



Flashcardo.com

Chúng tôi hy vọng những thẻ học in sẵn này sẽ hữu ích cho bạn. Để tìm thêm nhiều sản phẩm thẻ học khác, hãy truy cập trang web của chúng tôi www.flashcardo.com/vi. Trên Flashcardo.com chúng tôi cung cấp thẻ học trực tuyến, thẻ học lặp lại ngắt quãng, thẻ học bằng video và nhiều hơn nữa. Tất cả đều miễn phí và sẵn sàng cho người học trên toàn thế giới sử dụng.

Bản quyền, Ghi chú về Giấy phép

Tệp PDF này được bảo vệ theo luật bản quyền và tất cả các quyền đều được giữ lại. Bạn được phép chia sẻ tệp PDF này với bất kỳ ai. Tuy nhiên, bạn không được phép bán tệp PDF này hoặc nội dung của nó. Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.flashcardo.com/vi để liên hệ với chúng tôi. Xin cảm ơn!

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

TỆP PDF NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP "NGUYÊN TRẠNG", KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ KHẢ NĂNG TIÊU THỤ, PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ VÀ KHÔNG VI PHẠM. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, CÁC TÁC GIẢ HOẶC CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ KHIẾU NẠI, THIẾT HẠI HOẶC TRÁCH NHIỆM NÀO KHÁC, DÙ THEO HÀNH ĐỘNG HỢP ĐỒNG, SAI PHẠM DẪN SỰ HAY HÌNH THỨC KHÁC, PHÁT SINH TỪ, HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY GIAO DỊCH KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN TỆP PDF NÀY.

Bản quyền © 2025 Flashcardo.com. Mọi quyền được bảo lưu

tôi

أنا
'ana

bạn
đại từ

أنت
'ant

anh ấy

هو
hu

cô ấy

هي
hi

nó

هو / هي
hu / hi

chúng tôi / chúng ta

نحن
nahn

các bạn

أنتم
'antum

họ

هم
hum

cái gì

ماذا
madha

ai

من
min

ở đâu

أين
'ayn

tại sao

لماذا
limadha

làm sao

كيف
kayf

cái nào

أي
'aya

lúc nào

متى
mataa

sau đó

ثم
thuma

nếu

إذا
'iidha

thật sự

حقا
haqana

nhưng

لكن
lkn

bởi vì

لأن
li'ana

không

ليس
lays

này

هذا
hadha

Tôi cần cái này

انا بحاجة لهذا
'iinaa bihajaj lhdha

Cái này giá bao nhiêu?

كم ثمن هذا؟
kam thaman hadha?

đó
vật

أنا
'ana

tất cả

جميع
jmye

hoặc

أو
'aw

và

و
w

biết

يعرف
yerf

Tôi biết

أنا أعرف
'ana 'aerif

Tôi không biết

أنا لا أعرف
'ana la 'aerif

nghĩ

يفكر
yufakir

đến

يأتي
yati

đặt

يضع
yadae

lấy

يأخذ
yakhudh

tìm

يجد
yajid

nghe

يستمع
yastamie

làm việc

يعمل
yaemal

nói chuyện

يتحدث
yatahadath

cho

يعطي
yueti

thích

يعجب
yuejib

giúp đỡ

يساعد
yusaeid

yêu

يحب
yuhibu

gọi

يجري مكالمة هاتفية
yajri mukalamatan hatifia

chờ đợi

ينتظر
yantazir

Tôi thích bạn

أنا معجب بك
'ana maejib bik

Tôi không thích cái này

أنا لا أحب هذا
'ana la 'uhibu hdha

Bạn có yêu tôi không?

هل تحبني؟
hal tahbani?

Tôi yêu bạn

أحبك
'ahbak

0

صفر
sifr

1

واحد
wahid

2

اثنان
athnan

3

ثلاثة
thlath

4

أربعة
arbe

5

خمسة
khms

6

ستة
st

7

سبعة
sbe

8

ثمانية
thmany

9

تسعة
tse

10

عشرة
eshr

11

أحد عشر
ahd eshr

12

اثنا عشر
athna eashar

13

ثلاثة عشر
thlatht eshr

14

أربعة عشر
arbet eshr

15

خمسة عشر
khmst eshr

16

سنة عشر
stt eshr

17

سبعة عشر
sbet eshr

18

ثمانية عشر
thmanyt eshr

19

تسعة عشر
tiseat eashar

20

عشرون
eshrwn

mói

جديد
jadid

cũ

قديم
qadim

ít

قليل
qalil

nhiều

كثير
kthyr

bao nhiêu?
đại cương

كم؟
kam?

bao nhiêu?
số

كم عدد؟
kam eadad?

sai

خاطئ
khati

chính xác

صحيح
sahih

xấu

سيئ
syy

tốt

جيد
jayid

hạnh phúc

سعيد
saeid

ngắn

قصير
qasir

dài

طويل
tawil

nhỏ

صغير
saghir

lớn
to

كبير
kabir

đó
địa điểm

هناك
hnak

đây

هنا
huna

phải

يمين
yamin

trái

يسار
yasar

xinh đẹp

جميل
jamil

trẻ

شاب
shab

già

عجوز
ejuz

xin chào

مرحبا
marhabaan

hẹn gặp lại

أراك لاحقا
'arak lahiqaan

được

حسنا
hasananaan

bảo trọng nhé

اعتن بنفسك
aetin binafsik

đừng lo

لا تقلق
la tuqaliq

tất nhiên

بالطبع
bialtabe

chúc ngày tốt lành

يوم جيد
yawm jayid

chào

مرحبا
marhabaan

bái bai

وداعا
wadaeean

tạm biệt

مع السلامة
mae alsalama

xin làm phiền

اعذرنى
aedhirni

xin lỗi

آسف
asif

cảm ơn bạn

شكرا
shukraan

làm ơn

من فضلك
min fadlik

Tôi muốn cái này

أريد هذا
'urid hdha

bây giờ

الآن
alan

buổi chiều

M
بعد الظهر
baed alzuhr

buổi sáng
9:00-11:00

M
صباح
sabah

ban đêm

M
ليل
layl

buổi sáng
6:00-9:00

M
صباح
sabah

buổi tối

M
مساء
masa'

buổi trưa

M
ظهر
zahar

nửa đêm

M
منتصف الليل
muntasaf allayl

giờ

F
ساعة
saea

phút

F
دقيقة
daqiqā

giây

F
ثانية
thany

ngày

M
يوم
yawm

tuần

M
أسبوع
'usbue

tháng

M
شهر
shahr

năm

F
سنة
sana

thời gian

M
وقت
waqt

ngày tháng

M
تاريخ
tarikh

ngày hôm kia

أول أمس
'awal 'ams

hôm qua

أمس
'ams

hôm nay

اليوم
alyawm

ngày mai

غدا
ghadaan

ngày kia

بعد غد
baed ghad

thứ hai
ngày

M
الاثنين
al'iithnin

thứ ba
ngày

M
الثلاثاء
althulatha'

thứ tư
ngày

M
الأربعاء
al'arbiea'

thứ năm

M
الخميس
alkhamis

thứ sáu

F
الجمعة
aljumea

thứ bảy

M
السبت
alsabt

chủ nhật

M
الأحد
al'ahad

Ngày mai là thứ bảy

غدا هو السبت
ghadaan hu alsabt

cuộc đời

F
حياة
haya

đàn bà

F
امراة
aimra'a

đàn ông

M
رجل
rajul

tình yêu

M
حب
hubun

bạn trai

M
خليل
khalil

bạn gái

F
صديقة
sadiqa

bạn
đanh từ

M
صديق
sadiq

hôn
danh từ

F
قبلة
qibla

tình dục

M
جنس
juns

trẻ em

M
طفل
tifl

em bé

M
طفل
tifl

con gái
đại cương

F
بنت
bnt

con trai
đại cương

M
ولد
walad

mẹ

F
أم
'um

ba

M
أب
'ab

má
mẹ

F
الأم
al'umu

cha

M
الأب
al'ab

cha mẹ

M
الآباء
alaba'

con trai
gia đình

M
ابن
abn

con gái
gia đình

F
أبنة
aibnatu

em gái

F
أخت صغيرة
'ukht saghira

em trai

M
أخ صغير
'akh saghir

chị gái

F
أخت كبرى
'ukht kubraa

anh trai

M
أخ أكبر
'akh 'akbar

đứng

يقف
yaqif

ngồi

يجلس
yujlis

nằm xuống

يستلقي
yastalqi

đóng

يغلق
yaghliq

mở
cửa

يفتح
yaftah

thua

يخسر
yakhsar

thắng

يفوز
yafuz

chết

يموت
yamut

sống
động từ

يعيش
yaeish

bật

يضئ
yadiy

tắt

يطفىئ
yutafiy

giết

يقتل
yuqtal

làm bị thương

يجرح
yajrah

chạm

يلمس
ylmas

xem

يشاهد
yushahid

uống

يشرب
yashrab

ăn

يتناول
yatanawal

đi bộ

يسير
yasir

gặp

يقابل
yaqabil

đặt cược

يراهن
yurahin

hôn
động từ

يقبل
yaqbal

đi theo

يتابع
yutabie

cưới

يتزوج
yatazawaj

trả lời

يجيب
yujib

hỏi

يسأل
yas'al

câu hỏi

M
سؤال
sual

công ty

F
شركة
sharika

kinh doanh

M
أعمال
'aemal

việc làm

F
وظيفة
wazifa

tiền

M
مال
mal

điện thoại

M
هاتف
hatif

văn phòng

M
مكتب
maktab

bác sĩ

M
طبيب
tabib

bệnh viện

M
مستشفى
mustashfi

y tá

F
ممرضة
mumarada

cảnh sát
người

M
شرطي
shurtiun

tổng thống

M
رئيس
rayiys

màu trắng

أبيض
'abyad

màu đen

أسود
'aswad

màu đỏ

أحمر
'ahmar

màu xanh da trời

أزرق
'azraq

màu xanh lá cây

أخضر
'akhdir

màu vàng

أصفر
'asfar

chậm

بطئ
bty

nhanh

سريع
sarie

vui vẻ

مضحك
madhak

không công bằng

ظالم
zalim

công bằng

عادل
eadil

khó

صعب
saeb

dễ

سهل
sahl

Cái này khó

هذا صعب
hadha saeb

giàu

غني
ghaniun

nghèo

فقير
faqir

khỏe

قوي
qawiun

yếu

ضعيف
daeif

an toàn

آمن
aman

mệt mỏi

متعب
mutaeib

tự hào

فخور
fakhur

no bụng

ممتلي
mumtali

bệnh

مريض
marid

khỏe mạnh

صحي
sahi

tức giận

غاضب
ghadib

thấp
đại cương

منخفض
munkhafid

cao
đại cương

مرتفع
murtafie

thẳng

مستقيم
mustaqim

mỗi / mọi

كل
kl

luôn luôn

دائما
dayimaan

thực ra

في الواقع
fi alwaqie

lần nữa

مرة أخرى
maratan 'ukhraa

đã

بالفعل
balfel

ít hơn

أقل
'aqla

phần lớn

معظم
mezm

nhiều hơn

أكثر
'akthar

Tôi muốn nhiều hơn

أريد المزيد
'urid almazid

không có

لا شيء
lā shay'

rất

جدا
jiddaan

động vật

M
حيوان
hayawan

con lợn

M
خنزير
khinzir

con bò

F
بقرة
baqara

con ngựa

M
حصان
hisan

con chó

M
كلب
kalb

con cừu

M
خروف
khuruf

con khỉ

M
قرد
qarad

con mèo

M
قط
qut

con gấu

M
دب
daba

con gà

F
دجاجة
dijaja

con vịt

F
بطة
bata

con bướm

F
فراشة
farasha

con ong

F
نحلة
nhl

con cá

F
سمكة
samaka

con nhện

M
عنكبوت
eankabut

con rắn

M
ثعبان
thueban

ở ngoài

بالخارج
bialkharij

ở trong

بالداخل
bialddakhil

xa

بعيد
baeid

gần

قريب
qarib

bên dưới

تحت
taht

bên trên

فوق
fawq

bên cạnh

بجانب
bijanib

phía trước

أمام
'amam

phía sau

خلف
khalf

ngọt

حلو
halu

chua

حامض
hamid

lạ

غريب
ghurayb

mềm

ناعم
naem

cứng

صلب
sulb

đáng yêu

لطيف
latif

ngu ngốc

غبي
ghabi

điên khùng

مجنون
majnun

bận rộn

مشغول
mashghul

cao
người

طويل
tawil

thấp
người

قصير
qasir

lo lắng

قلق
qalaq

ngạc nhiên

مندهش
munadihish

ngầu

مرح
marah

cư xử tốt

مؤدب
muadib

ác độc

شرير
sharir

khéo léo

ذكي
dhuki

lạnh

بارد
barid

nóng

حار
har

đầu

M
رأس
ras

mũi

M
أنف
'anf

tóc

M
شعر
shaeear

miệng

M
فم
fum

tai

F
أذن
'udhin

mắt

F
عين
eayan

bàn tay

F
يد
yd

bàn chân

M
قدم
qadam

tim

M
قلب
qalb

não

M
مخ
makh

kéo

يسحب
yashab

đẩy

يدفع
yadfae

ấn

يضغط
yadghat

đánh

يضرب
yadrib

bắt

يمسك
yumsik

chiến đấu

يقاتل
yuqatil

ném

يرمي
yarmi

chạy
động từ

يجري
yajri

đọc

يقرأ
yaqra

viết

يكتب
yaktub

sửa chữa

يصلح
yuslih

đếm

يحسب
yahsab

cắt

يقطع
yaqtae

bán

يبيع
yabie

mua

يشترى
yashtari

trả

يدفع نقود
yadfae naqud

học

يدرس
yadrus

mơ

يحلم
yahlam

ngủ

ينام
yanam

chơi

يلعب
yaleab

ăn mừng

يحتفل
yahtafil

nghỉ ngơi

يستريح
yastarih

thưởng thức

يستمتع
yastamtae

dọn dẹp

ينظف
yunazif

trường học

F
مدرسة
madrasa

nhà ở

M
منزل
manzil

cửa

M
باب
bab

chồng

M
زوج
zawj

vợ

F
زوجة
zawja

đám cưới

M
زفاف
zifaf

người

M
شخص
shakhs

xe hơi

F
سيارة
sayara

nhà

M
بيت
bayt

thành phố

F

مدينة
madina

số

M

رقم
raqm

21

واحد وعشرون
wahid waeishrun

22

اثنان وعشرون
athnan waeishrun

26

ستة وعشرون
sttan waeishrun

30

ثلاثون
thlathwn

31

واحد وثلاثون
wahid wathalathun

33

ثلاثة وثلاثون
thlatht wathalathun

37

سبعة وثلاثون
sbet wathalathun

40

أربعون
'arbaeun

41

واحد وأربعون
wahid wa'arbaeun

44

أربعة وأربعون
arbet wa'arbaeun

48

ثمانية و أربعون
thmanyt w 'arbaeun

50

خمسون
khamsun

51

واحد وخمسون
wahid wakhamsun

55

خمسة وخمسون
khmstan wakhamsun

59

تسعة وخمسون
tsetan wakhamsun

60

ستون
situn

61

واحد وستون
wahid wstwn

62

اثنان وستون
athnan wstwn

66

ستة وستون
stt wstwn

70

سبعون
sabeun

71

واحد وسبعون
wahid wasabeun

73

ثلاثة وسبعون
thlatht wasabeun

77

سبعة وسبعون
sbet wasabeun

80

ثمانون
thamanun

81

واحد وثمانون
wahid wathanun

84

أربعة وثمانون
arbet wathanun

88

ثمانية وثمانون
thmanyt wathanun

90

تسعون
tseawn

91

واحد وتسعون
wahid watiseun

95

خمسة وتسعون
khmstan watiseun

99

تسعة وتسعون
tset watiseun

100

مائة
miaya

1000

ألف
'alf

10.000

عشرة آلاف
eshrt alaf

100.000

مائة ألف
miayat 'alf

1.000.000

مليون
milyun

con chó của tôi

كلبي
klbi

con mèo của bạn

قطك
qatak

váy của cô ấy

فستانها
fasataniha

xe của anh ấy

سيارته
sayaratih

quả bóng của nó

كرته
kuratuh

nhà của chúng tôi

بيتنا
baytina

đội của bạn

فريقك
fariquk

công ty của họ

شركتهم
sharikatuhum

mọi người

الجميع
aljamie

cùng nhau

سويا
sawianaan

khác

آخر
akhar

không thành vấn đề

لا يهم
la yuhimu

chúc mừng

في صحتك
fi sihtik

thư giãn đi

استرح
aistarah

tôi đồng ý

أنا موافق
'ana muafiq

chào mừng

مرحبا
marhabaan

không phải lo

لا قلق
la qalaq

rẽ phải

انعطف يمينا
aneataf yamina

rẽ trái

انعطف يسارا
aneataf yusarana

đi thẳng

انطلق للأمام
aintalaq lil'amam

Hãy đi với tôi

تعال معي
tueal maei

trúng

F
بيضة
bida

phô mai

M
جبين
jaban

sữa

M
حليب
halib

cá

M
سمك
smak

thịt

M
لحم
lahm

rau

M
خضار
khadar

trái cây

F
فاكهة
fakiha

xương
món ăn

M
عظم
eazam

dầu

M
زيت
zayt

bánh mì

M
خبز
khabaz

đường
món ăn

M
سكر
sakar

sô cô la

F
شوكولاتة
shukulata

kẹo

F
حلوي
hulwi

bánh bông lan

F

كعكة

kaeika

đồ uống

M

مشروب

mashrub

nước

F

مياه

miah

nước soda

F

مياه غازية

miah ghazia

cà phê

F

قهوة

qahua

trà

M

شاي

shay

bia

F

بيرة

bayra

rượu nho

M

نبيذ

nabidh

sa lát

F

سلطة

sulta

súp

M

حساء

hasa'

món tráng miệng

F

حلوى

halwaa

bữa ăn sáng

M

إفطار

'iiftar

bữa trưa

M
غداء
ghada'

bữa tối

M
عشاء
easha'

pizza

F
بيتزا
biatza

xe buýt

M
أتوبيس
'atubys

xe lửa

M
قطار
qitar

ga xe lửa

F
محطة قطار
mahatat qitar

trạm dừng xe buýt

M
موقف حافلات
mawqif hafilat

máy bay

F
طائرة
tayira

tàu

F
سفينة
safina

xe tải

M
لوري
luri

xe đạp

F
دراجة
diraja

xe mô tô

F
دراجة نارية
dirajat naria

xe taxi

M
تاكسي
taksi

đèn giao thông

F
إشارة المرور
'iisharat almurur

bãi đậu xe

M
موقف السيارات
mawqif alsayarat

đường
xe hơi

M
طريق
tariq

quần áo

F
ملابس
mulabis

giày dép

M
حذاء
hidha'

áo choàng

M
معطف
maetif

áo len

F
سترة
satra

áo sơ mi

M
قميص
qamis

áo khoác

M
جاكيت
jakiat

áo phộc

F
بدلة
badala

quần dài

M
سروال
sirwal

đầm

M

فستان
fusatan

áo phông

M

تي شيرت
ty shayirat

bít tất

M

جورب
jurib

áo ngực

F

حمالة صدر
hamaalat sadar

quần lót

F

السراويل الداخلية
alsarawil alddakhilia

kính

F

نظارات
nizarat

túi xách

F

حقيبة يد
haqibat yd

ví tiền

F

محفظة نسائية
muhafazat nisayiya

ví

F

محفظة
muhfaza

nhẫn

M

خاتم
khatam

mũ

F

قبعة
qabea

đồng hồ đeo tay

F

ساعة
saea

túi

M
جيب
jayb

Bạn tên gì?

ما اسمك؟
ma asmak?

Tên của tôi là David

اسمي ديفيد
aismi dífid

Tôi 22 tuổi

عمري 22 عاما
eumri 22 eamaan

Bạn có khoẻ không?

كيف حالك؟
kayf halk?

Bạn có ổn không?

هل أنت بخير؟
hal 'ant bakhyr?

Nhà vệ sinh ở đâu vậy?

أين المراحيض؟
'ayn almarhad?

Tôi nhớ bạn

أفتقدك
'aftaqiduk

mùa xuân

M
الربيع
alrbye

mùa hè

M
الصيف
alsayf

mùa thu

M
الخريف
alkharif

mùa đông

M
الشتاء
alshita'

tháng một

M
يناير
yanayir

tháng hai

M
فبراير
fibrayir

tháng ba

M
مارس
maris

tháng tư

M
أبريل
'abril

tháng năm

M
مايو
mayu

tháng sáu

M
يونيو
yuniu

tháng bảy

M
يوليو
yuliu

tháng tám

M
أغسطس
'agustus

tháng chín

M
سبتمبر
sibtambar

tháng mười

M
أكتوبر
'uktubar

tháng mười một

M
نوفمبر
nufimbir

tháng mười hai

M
ديسمبر
disambir

mua sắm

M

تسوق
tswq

hóa đơn

F

فاتورة
fatura

chợ

M

سوق
suq

siêu thị

M

سوبر ماركت
subar marikat

tòa nhà

M

بناء
bina'

căn hộ

F

شقة
shaqa

trường đại học

F

جامعة
jamiea

nông trại

F

مزرعة
mazraea

nhà thờ

F

كنيسة
kanisa

nhà hàng

M

مطعم
mateam

quán bar

F

حانة
hana

phòng thể dục

M

نادي رياضي
nadi riadiin

công viên

F

حديقة
hadiqa

nhà vệ sinh
đại cương

M

مرحاض
mirhad

bản đồ

F

خريطة
kharita

xe cứu thương

F

سيارة اسعاف
sayaruh 'iiseaf

cảnh sát
đại cương

F

شرطة
shurta

súng

F

بنديقية
bunduqia

lính cứu hỏa
đại cương

M

رجال الاطفاء
rijal al'iitfa'

quốc gia

M

بلد
balad

ngoại ô

F

ضاحية
dahia

ngôi làng

F

قرية
qry

sức khỏe

F

صحة
siha

dược phẩm

M

دواء
dawa'

tai nạn

M

حادث
hadith

bệnh nhân

M

مريض
marid

phẫu thuật

F

جراحة
jiraha

viên thuốc

F

حبة دواء
habat diwa'

sốt

M

حمى
humaa

cảm lạnh

M

برد
bard

vết thương

M

جرح
jurh

cuộc hẹn

M

موعد
maweid

ho

M

سعال
seal

cổ

F

الرقبة
alraqaba

mông

M

أسفل
'asfal

vai

M

كتف
kataf

đầu gối

F

ركبة
rakba

chân

M

ساق
saq

tay

M

ذراع
dhirae

bụng

M

بطن
batan

ngực

M

ثدي
thadi

lưng

M

الظهر
alzuhr

răng

M

سن
sini

lưỡi

M

لسان
lisan

môi

F

شفة
shifa

ngón tay

M

اصبع اليد
'iisbae alyad

ngón chân

M

إصبع القدم
'iisbae alqadam

dạ dày

F

معدة
mueada

phổi

F

رئة

ria

gan

M

كبد

kabad

dây thần kinh

M

عصب

easab

thận

F

كلية

kuliya

ruột

F

أمعاء

'amea'

màu sắc

M

لون

lawn

màu cam

برتقالي

burtiqali

màu xám

رمادي

rmady

màu nâu

بني

bani

màu hồng

وردي

waradi

nhàm chán

ممل

mamal

nặng

ثقیل

thaqil

nhẹ

خفيف
khafif

cô đơn

وحيد
wahid

đói bụng

جوعان
jawean

khát nước

عطشان
eatashan

buồn

حزين
hazin

đốc

شديد الانحدار
shadid alainhidar

bằng phẳng

مسطح
musatah

tròn

مستدير
mustadir

vuông

ذو زاوية
dhu zawia

hẹp

ضيق
dayq

rộng

واسع
wasie

sâu

عميق
eamiq

nông

ضحل
dahal

lớn
rất

ضخم
dakhm

bắc

شمال
shamal

đông

شرق
shrq

nam

جنوب
janub

tây

غرب
gharb

bản

متسخ
mutasikh

sạch sẽ

نظيف
nazif

đầy

ممتلي
mumtali

trống rỗng

فارغ
farigh

đất

غالي
ghaly

rẻ

رخيص
rakhis

tối

غامق
ghamiq

sáng

فاتح
fatih

quyến rũ

مثير
muthir

lười biếng

كسول
kasul

dũng cảm

شجاع
shujae

hào phóng

كريم
karim

đẹp trai

وسيم
wasim

xấu xí

قبيح
gabih

ngớ ngẩn

سخيف
sakhif

thân thiện

ودود
wadud

tội lỗi

مذنب
mudhnib

mù

أعمى
'aemaa

say

سكران
sukran

ướt

مبتل
mubtal

khô

جاف
jaf

ấm áp

دافئ
dafi

ồn ào

صاحب
sakhib

yên tĩnh

هادئ
hadi

im lặng

صامت
samat

nhà bếp

M
مطبخ
mutabikh

phòng tắm

M
حمام
hamam

phòng khách

F
غرفة المعيشة
ghurfat almaeisha

phòng ngủ

F
غرفة النوم
ghurfat alnuwm

vườn

F
حديقة
hadiqa

gara

M
مرآب
murab

tường

M
جدار
jadar

tầng hầm

M
القبو
alqabu

nhà vệ sinh
nhà ở

M
الحمام
alhamam

cầu thang

M
سلالم
salalm

mái nhà

M
السطح
alsath

cửa sổ
tòa nhà

M
شباك
shibak

dao

F
سكينة
sakina

tách

M
كوب
kub

ly

M
كوب
kub

đĩa

M
طبق
tabaq

cốc

M
فنانجان
fanajaan

thùng rác

F

سلة المهملات
salat almuhamalat

tô

M

وعاء
wiea'

bộ tivi

M

تلفزيون
tilfizyun

bàn
văn phòng

M

مكتب
maktab

giường

M

سرير
sarir

gương

F

مرآة
mara

vòi hoa sen

M

دش
dash

ghế sofa

F

كنبة
kanba

ảnh

F

صورة
sura

đồng hồ

F

ساعة
saea

bàn
nhà

F

طاولة
tawila

ghế
nhà

M

كرسي
kursii

hồ bơi
vườn

M
حمام سباحة
hamam sibaha

chuông

M
جرس
jaras

hàng xóm

M
جار
jar

thất bại

يفشل
yafshil

chọn

يختار
yakhtar

bắn

يطلق النار
yutliqalnaar

bình chọn

يصوت
yusawit

rơi xuống

يسقط
yasqut

bảo vệ

يدافع
yudafie

tấn công

يهاجم
yuhajim

trộm

يسرق
yasriq

đốt

يحرق
yuhariq

cứu

ينقذ
yunqidh

hút thuốc

يدخن
yadkhun

bay

يطير
yatir

mang theo

يحمل
yahmil

khắc nhớ

يبصق
yubsiq

đá
động từ

يركل
yurkil

cẩn

يلدغ
yaldagh

thở

يتنفس
yatanafas

ngủ

يشم
yshm

khóc

يبكي
yabki

hát

يغني
yughni

cười mỉm

يبتسم
yabtasim

cười

يضحك
yadhak

lớn lên

ينمو
yanmu

co lại

ينكمش
ynkmsh

tranh luận

يناقش
yunaqish

đe dọa

يهدد
yuhadid

chia sẻ

يشارك
yusharik

cho ăn

يغذي
yaghdhi

trốn

يخفي
yukhfi

cảnh báo

يحذر
yahdhar

bơi

يسبح
yusabih

nhảy

يقفز
yaqfaz

lăn

يلف
yalufu

nâng

يرفع
yarfae

đào

يحفر
yahfur

sao chép

ينسخ
yansukh

giao hàng

يسلم
yusalim

tìm kiếm

يبحث عن
yabhath ean

luyện tập

يمارس
yumaris

đi du lịch

يسافر
yusafir

vẽ

يطلّي
yatliy

tắm vòi sen

يستحم
yastahim

mở
khóa

يفتح
yaftah

khóa

يقفل
yuqfal

rửa

يغسل
yaghsil

cầu nguyện

يصلي
yusaliy

nấu ăn

يطبخ
yutabikh

sách

M
كتاب
kitab

thư viện

F
مكتبة
maktaba

bài tập về nhà

M
واجب منزلي
wajib manziliun

bài thi

M
امتحان
aimtihan

bài học

M
درس
daras

khoa học

M
علوم
eulum

lịch sử

M
تاريخ
tarikh

nghệ thuật

M
فن
fan

tiếng Anh

M
انجليزي
anjilizi

tiếng Pháp

M
فرنسي
faransi

cây bút

M
قلم
qalam

bút chì

M
قلم رصاص
qalam rasan

3%

ثلاثة بالمائة
thlatht bialmiaya

thứ nhất

M
أول
'awal

thứ hai
2

M
ثاني
thani

thứ ba
3

M
ثالث
thalith

thứ tư
4

M
رابع
rabie

kết quả

F
نتيجة
natija

hình vuông

M
مربع
murabae

hình tròn

F
دائرة
dayira

diện tích

F
مساحة
misaha

nguyên cứu

M
بحث
bahath

bằng cấp

F

درجة
daraja

cử nhân

M

بكالوريوس
bukaluriws

thạc sĩ

M

ماجستير
majstir

$x < y$

y أصغر من x
x 'asghar min y

$x > y$

y أكبر من x
x 'akbar min y

áp lực

M

ضغط
daght

bảo hiểm

M

تأمين
tamin

nhân viên
công ty

M

موظفين
muazafin

bộ phận

M

قسم
qasam

lương

M

راتب
ratib

địa chỉ

M

عنوان
eunwan

lá thư

F

رسالة
risala

thuyền trưởng

M
قبطان
qubtan

thám tử

M
مخبر
mukhbir

phi công

M
طيار
tayar

giáo sư

M
أستاذ
'ustadh

giáo viên

M
مدرس
mudaris

luật sư

M
محام
muham

thư ký

F
سكرتيرة
sikritira

trợ lý

M
مساعد
musaeid

thẩm phán

M
قاضي
qady

giám đốc

M
مدير
mudir

quản lý

M
مدير
mudir

đầu bếp

M
طباخ
tabakh

tài xế taxi

M
سائق تاكسي
sayiq takisi

tài xế xe buýt

M
سائق حافلة
sayiq hafila

tội phạm

M
مجرم
majrim

người mẫu

M
عارض
earid

nghệ sĩ

M
فنان
fannan

số điện thoại

M
رقم هاتف
raqm hatif

tín hiệu

M
استقبال
aistiqbal

ứng dụng

M
تطبيق
tatbiq

trò chuyện

F
دردشة
durdsha

tập tin

M
ملف
milaf

url

M
رابط
rabt

địa chỉ email

M
عنوان البريد الإلكتروني
eunwan albarid al'iiliktrunii

trang mạng

M
موقع إلكتروني
mawqie 'iiliktruni

thư điện tử

M
بريد إلكتروني
barid 'iiliktruniin

điện thoại di động

M
هاتف محمول
hatif mahmul

pháp luật

M
قانون
qanun

nhà tù

M
سجن
sijn

chứng cứ

M
دليل
dalil

tiền phạt

F
غرامة
gharama

nhân chứng

M
شاهد
shahid

tòa án

F
محكمة
mahkama

chữ ký

M
توقيع
tawqie

thua lỗ

F
خسارة
khasara

lợi nhuận

M
ربح
rbah

khách hàng

M
عميل
eamil

số tiền

M
مبلغ
mablagh

thẻ tín dụng

F
بطاقة ائتمان
bitaqat aitiman

mật khẩu

F
كلمه السر
kalamah alsiru

máy rút tiền

M
الصراف الآلي
alsiraf alalia

bể bơi

M
حمام سباحة
hamam sibaha

điện

F
طاقة
taqa

máy ảnh

F
كاميرا
kamira

đài radio

M
راديو
radiu

quà tặng

F
هدية
hadia

cái chai

F
زجاجة
zujaja

cái túi

F
حقيبة
haqiba

chìa khóa

M
مفتاح
miftah

búp bê

F
دمية
damiya

thiên thần

M
ملاك
malak

lược

M
مشط
mishat

kem đánh răng

M
معجون أسنان
maejun 'asnan

bàn chải đánh răng

F
فرشاة أسنان
farashat 'asnan

dầu gội

M
شامبو
shambu

kem thoa

M
كريم
karim

khăn giấy

F
مناديل
manadil

son môi

M
أحمر شفاه
'ahmar shaffah

truyền hình

M
تلفزيون
tilfizyun

rạp chiếu phim

F
سينما
sinama

tin tức

M
أخبار
'akhbar

ghế
rạp chiếu phim

M
مقاعد
maqead

vé

F
تذكرة
tadhkira

màn chiếu

F
شاشة
shasha

âm nhạc

F
موسيقى
musiqaa

sân khấu

M
المسرح
almasrah

khán giả

M
جمهور
jumhur

hội họa

F
لوحة
lawha

trò đùa

F
نكتة
nakta

bài báo

M
مقال
maqal

báo chí

F
جريدة
jarida

tạp chí

F
مجلة
majala

quảng cáo

M
إعلانات
'iieelanat

thiên nhiên

F
طبيعة
tabiea

tro

M
رماد
ramad

lửa

F
نار
nar

kim cương

M
ماس
mas

mặt trăng

M
القمر
alqamar

Trái Đất

M
الأرض
al'ard

mặt trời

F
شمس
shams

ngôi sao

M
نجم
najam

hành tinh

M
كوكب
kawkab

vũ trụ

M
الكون
alkun

bờ biển
biển

M
ساحل
sahil

hồ

F
بحيرة
buhayra

rừng

F
غابة
ghaba

sa mạc

F
صحراء
sahra'

đồi núi

M
تل
tal

đá
danh từ

F
صخرة
sakhra

con sông

M
نهر
nahr

thung lũng

M
وادي
wadi

núi

M
جبل
jabal

đảo

F
جزيرة
jazira

đại dương

M
محيط
muhit

biển

M
بحر
bahr

thời tiết

M
طقس
taqs

băng

M
جليد
jalid

tuyết

M
ثلج
thalaj

bão táp

F
عاصفة
easifa

mưa

M
مطر
mtr

gió

F
رياح
riah

thực vật

M
نبات
naba'at

cây

F
شجرة
shajara

cỏ

M
عشب
eashab

hoa hồng

F
وردة
warda

hoa

F
زهرة
zahra

chất khí

M
غاز
ghaz

kim loại

M
فلز
falaz

vàng

M
ذهب
dhahab

bạc

F
فضة
fida

Bạc rẻ hơn vàng

الفضة أرخص من الذهب
alfidat arkhs min aldhahab

Vàng đắt hơn bạc

الذهب أغلى من الفضة
aldhahab 'aghlaa min alfida

ngày lễ

F
عطلة
eutla

thành viên
người

M
عضو
eudw

khách sạn

M
فندق
funduq

bờ biển
cát

M
شاطئ
shati

khách

M
زائر
zayir

sinh nhật

M
عيد ميلاد
eid milad

Giáng sinh

M
عيد الميلاد
eid almilad

Năm Mới

F
سنة جديدة
sunat jadida

Lễ Phục sinh

M
عيد الفصح
eyd alfash

chú

M
عم
em

cô

F
عمة
eima

bà nội

F
جدة لأب
jīdat li'ab

ông nội

M
جد لأب
jīda li'ab

bà ngoại

F
جدة لأم
jīdat li'um

ông ngoại

M
جد لأم
jīda li'um

tử vong

M
موت
mut

phần mộ

M
قبر
qabr

ly hôn

M
طلاق
talaq

cô dâu

F
عروس
eurus

chú rể

M
عريس
earis

101

مائة وواحد
miayat wawahid

105

مائة وخمسة
mayih wakhumsa

110

مائة وعشرة
miayat waeashara

151

مائة وواحد وخمسون
miayat wawahid wakhamsun

200

مائتان
miayatan

202

مائتان واثنين
miayatan waithnayn

206

مائتان وستة
miayatan wst

220

مائتان وعشرون
miayatan waeishrun

262

مائتان واثنان وستون
miayatan waithnan wstwn

300

ثلاثمائة
thalauthmiaya

303

ثلاثمائة وثلاثة
thalauthmiayat wathalatha

307

ثلاثمائة وسبعة
thalauthmiayat wasabea

330

ثلاثمائة وثلاثون
thalauthmiyat wathalathun

373

ثلاثمائة وثلاثة وسبعون
thalauthmiyat wathalathat
wasabeun

400

أربعمائة
'arbaeumiaya

404

أربعمائة وأربعة
'arbaeumiayat warbea

408

أربعمائة وثمانية
'arbaeumiayat wathamania

440

أربعمائة وأربعون
'arbaeumiayat wa'arbaeun

484

أربعمائة وأربعة وثمانون
'arbaeumiayat warbet wathananun

500

خمسمائة
khamsimiaya

505

خمسمائة وخمسة
khamsimiayat wakhumsa

509

خمسمائة وتسعة
khamsimiayat watisea

550

خمسمائة وخمسون
khamsimiayat wakhamsun

595

خمسمائة وخمسة وتسعون
khamsimiayat wakhamsat watiseun

600

ستمائة
situmiaya

601

ستمائة وواحد
situmiayat wawahid

606

ستمائة وستة
situmiayat wst

616

ستمائة وستة عشر
situmiayat wstt eshr

660

ستمائة وستون
situmiayat wstwn

700

سبعمائة
sabeimiaya

702

سبعمائة واثنان
sabeimiayat waithnan

707

سبعمائة وسبعة
sabeimiayat wasabea

727

سبعمائة سبعة وعشرون
sabeimiayat sbet waeishrun

770

سبعمائة وسبعون
sabeimiayat wasabeun

800

ثمانمائة
thamanimiaya

803

ثمانمائة وثلاثة
thamanimiayat wathalatha

808

ثمانمائة وثمانية
thamanimiayat wathamania

838

ثمانمائة وثمانية وثلاثون
thamanimiayat wathamania
wathalathun

880

ثمانمائة وثمانون
thamanimiayat wathanun

900

تسعمائة
tiseimiaya

904

تسعمائة وأربعة
tiseimiayat warbea

909

تسعمائة وتسعة
tiseimiayat watisea

949

تسعمائة وتسعة وأربعون
tiseimiayat watiseat wa'arbaeun

990

تسعمائة وتسعون
tiseimiayat watiseun

con hổ

M
نمر
namur

con chuột

M
فأر
far

con chuột cống

M
جرذ
jaradh

con thỏ

M
أرنب
'arnab

con sư tử

M
أسد
'asada

con lừa

M
حمار
hamar

con voi

M
فيل
fil

con chim

M
طائر
tayir

con gà trống choai

M
ديك صغير
dik saghir

con chim bồ câu

F
حمامة
hamama

con ngỗng

M
إوز
'iuz

côn trùng

F
حشرة
hashara

con bọ

M
بق
baq

con muỗi

F
ناموسة
namusa

con ruồi

F
ذبابة
dhubaba

con kiến

F
نملة
namla

con cá voi

M
حوت
hawt

con cá mập

M
قرش
qarash

con cá heo

M
دلفين
dilafin

con ốc sên

M
حلزون
halzun

con ếch

M
ضفدع
dafadae

thường xuyên

غالبا
ghalba

ngay lập tức

فورا
fawraan

đột ngột

فجأة
faj'a

mặc dù

بالرغم من
balr ghamin min

thể dục dụng cụ

الجمباز
aljambaz

quần vợt

تنس
tans

chạy
danh từ

الجري
aljaru

đạp xe

ركوب الدراجات
rukub aldirajat

đánh golf

جولف
julif

trượt băng

تزلج على الجليد
tazahalaq ealaa aljalid

bóng đá

كرة قدم
kurat qadam

bóng rổ

كرة سلة
kurat sala

bơi lội

سباحة
sibaha

lặn

غوص
ghus

đi bộ đường dài

المشي لمسافات طويلة
almshi limasafat tawila

Vương quốc Anh

F
المملكة المتحدة
almamlakat almutahida

Tây Ban Nha

F
إسبانيا
'iisbania

Thụy sĩ

F
سويسرا
suisra

Ý

F
إيطاليا
'iitalia

Pháp

F

فرنسا
faransa

Đức

F

ألمانيا
'almania

Thái Lan

F

تايلاند
tayland

Singapore

F

سنغافورة
singhafura

Nga

F

روسيا
rusia

Nhật Bản

F

اليابان
alyaban

Israel

F

إسرائيل
'iisrayiyl

Ấn Độ

F

الهند
alhind

Trung Quốc

F

الصين
alsiyn

Hoa Kỳ

F

الولايات المتحدة الأمريكية
alwilayat almutahidat al'amrikia

Mexico

F

المكسيك
almaksik

Canada

F

كندا
kanada

Chile

F

تشيلي
tashili

Brazil

F

البرازيل
albarazil

Argentina

F

الأرجنتين
al'arjantin

Nam Phi

F

جنوب افريقيا
janub 'iifriqia

Nigeria

F

نيجيريا
nayjiria

Ma Rốc

F

المغرب
almaghrib

Libya

F

ليبيا
libia

Kenya

F

كينيا
kinia

Algeria

F

الجزائر
aljazayir

Ai Cậ

F

مصر
misr

New Zealand

F

نيوزيلندا
nywzilanda

Úc

F

أستراليا
'usturalia

Châu Phi

F
أفريقيا
'iifriqia

Châu Âu

F
أوروبا
'uwrubba

Châu Á

F
آسيا
asia

Châu Mỹ

F
أمريكا
'amrika

mười lăm phút

ربع ساعة
rubue saea

nửa tiếng

نصف ساعة
nsf saea

bốn mươi lăm phút

ثلاثة أرباع ساعة
thalathat 'arbae saea

1:00

الساعة الواحدة
alsaeat alwahida

2:05

الثانية وخمس دقائق
alththaniat wakhams daqayiq

3:10

الثالثة وعشر دقائق
alththalithat waeashar daqayiq

4:15

الرابعة والرابع
alrrabiat walrabae

5:20

الخامسة وعشرون دقيقة
alkhamisat waeishrun daqiqatan

6:25

السادسة وخمسة وعشرون
دقيقة

alssadisat wkhmst waeishrun
daqiqatan

7:30

السابعة والنصف

alssabieat walnisf

8:35

الثامنة وخمسة وثلاثون
دقيقة

alththaminat wkhmst wathalathun
daqiqatan

9:40

العاشرة إلا الثلث

aleashirat 'iilaa althuluth

10:45

الحادية عشر إلا الربع

alhadiat eshrt iilaa alrubue

11:50

الثانية عشر إلا عشر دقائق

alththaniat eshr 'iilaa eshr daqayiq

12:55

الواحدة إلا خمس دقائق

alwahidat 'iilaa khms daqayiq

một giờ sáng

الساعة الواحدة صباحا

alssaeat alwahidat sabahaan

hai giờ chiều

الساعة الثانية بعد الظهر

alssaeat alththaniat baed alzuhr

tuần trước

الأسبوع الماضي

al'usbue almadi

tuần này

هذا الأسبوع

hadha al'usbue

tuần sau

الأسبوع القادم

al'usbue alqadim

năm ngoái

العام الماضي
aleam almadi

năm nay

هذه العام
hadhih aleamu

năm sau

العام القادم
aleam alqadim

tháng trước

الشهر الماضي
alshahr almadi

tháng này

هذا الشهر
hadha alshahr

tháng sau

الشهر القادم
alshahr alqadim

2014-01-01

الأول من يناير ألفان وأربعة
عشر
al'awal min yanayir 'alfan warbet
eshr

2003-02-25

الخامس والعشرون من
فبراير ألفان وثلاثة
alkhamis waleishrun min fibrayir
'alfan wathalath

1988-04-12

الثاني عشر من إبريل ألف
وتسعمائة وثمانية وثمانين
althany eshr min 'iibril 'alf
watiseumiayat wathamaniat
wathamanin

1899-10-13

الثالث عشر من أكتوبر ألف
وثمانمائة وتسعة وتسعين
alththalith eshr min 'uktubar 'alf
wathamnimiayat watiseat watisein

1907-09-30

الثلاثون من سبتمبر ألف
وتسعمائة وسبعة
althalathun min sibtambar 'alf
watiseumiayat wasabea

2000-12-12

الثاني عشر من ديسمبر ألفان
althany eshr min disambir 'alfan

trán

M

جبين
jabiyin

nếp nhần

F

تجاعد
tajaeid

cằm

F

ذقن
dhaqan

má
cơ thể

M

خد
khad

râu

F

لحية
lahia

lông mi

F

رموش
ramush

lông mày

M

حاجب
hajib

eo

M

خسر
khasar

gáy

F

مؤخرة العنق
muakharat aleunq

lồng ngực

M

صدر
sadar

ngón cái

M

ابهام اليد
aibham alyad

ngón tay út

M

الخنصر
alkhunsur

ngón tay đeo nhẫn

M
البنصر
albunsur

ngón tay giữa

F
الوسطى
alwustaa

ngón tay trỏ

F
السبابة
alsababa

cổ tay

M
معصم
maesim

móng tay

M
ظفر
zufur

gót chân

M
الكعب
alkaeb

xương sống

M
العمود الفقري
aleumud alfiqriu

cơ bắp

F
عضلة
eudila

xương
cơ thể

F
عظمة
eazima

bộ xương

M
الهيكال العظمي
alhaykal aleazmiu

xương sườn

M
ضلع
dalaе

đốt sống

F
فقرات الظهر
faqarat alzuhr

bàng quang

F

مثانة

mathana

tĩnh mạch

M

وريد

warid

động mạch

M

شريان

sharian

âm đạo

M

مهبل

muhbil

tinh trùng

M

حيوان منوي

hayawan manawi

dương vật

M

قضيبي

qadib

tinh hoàn

F

خصية

khasia

mộng nước

كثير العصاره

kthyr aleasara

cay

حار

har

mặn

مملح

mumlah

sống

tính từ

نئ

nay

lược

مغلي

maghli

nhút nhát

خجول
khajul

tham lam

طماع
tamae

ng nghiêm khắc

صارم
sarim

điếc

أصم
'asam